

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày 19-03-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Bảo;
Bà Lê Thị Thúy Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký TAND huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện VKSND huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Công B, sinh ngày 12/02/1982 tại QN; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh QN; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A, sinh năm 1935 và bà Đinh Thị L sinh năm 1935 (*đều đã chết*); vợ Phan Thị L, sinh năm 1988; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 13/12/2023 đến nay; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1952; địa chỉ: thôn T, xã A, huyện P, tỉnh QT; có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Thương mại D; địa chỉ: 351 Ông Ích Khiêm, phường C, quận C, thành phố ĐN.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quốc Hùng D, sinh năm 1981; địa chỉ: 17 Phạm Phú T, tổ 9 C, thành phố ĐN; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Văn H, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn T, xã A, huyện P, tỉnh QT; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 39 phút ngày 28/9/2023, Nguyễn Công B điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R- 007.15 lưu thông trên đường quốc lộ 1A hướng từ thành phố Đông Hà vào thị xã Quảng Trị. Khi đến khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông, thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (*cách đèn đỏ khoảng hơn 50m, thời tiết lúc này có mưa*). Lúc này, đèn tín hiệu đang ở màu xanh còn thời gian khoảng 07 giây, thời điểm này xe của B điều khiển đang chạy với tốc độ khoảng 50 - 51 km/h, nghĩ rằng với tốc độ trên, B điều khiển xe đi thẳng sẽ qua trước thời điểm đèn chuyển sang đèn màu đỏ. Lúc này, B phát hiện phía trước đầu xe khoảng 40m có xe mô tô BKS: 74D1- 083.99 do anh Lê Văn H điều khiển chở theo em gái là chị Lê Thị H (*sinh năm: 1983, trú: thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị*) đang lưu thông cùng hướng với B và di chuyển trên làn thứ 2 tính từ lề đường vào, cùng làn với B. Do nghĩ xe mô tô do anh H điều khiển chuyển hướng sang trái nên B chỉ tập trung nhìn đèn tín hiệu để điều khiển xe đi thẳng chứ không quan sát anh H điều khiển xe di chuyển như thế nào. B giữ nguyên tốc độ điều khiển xe chạy thẳng. Khi đến khu vực đèn tín hiệu, B thấy xe mô tô do anh H điều khiển đang chuyển hướng sang phải, lúc này B tiến hành bấm còi, đạp phanh nhưng do khoảng cách gần và trọng tải xe lớn nên xe không dừng được ngay. Thấy vậy, B đánh lái qua bên phải để tránh va chạm với xe mô tô, nhưng không tránh được dẫn đến va chạm với xe mô tô do anh H điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông.

- Bản kết luận giám định tử thi số: 1059/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: “*Nguyên nhân chết của chị Lê Thị H: Đa chấn thương*”.

- Bản kết luận giám định số: 1059/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

“*1. Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R- 007.15 với xe mô tô BKS 74D1- 083.99 là: phần phía trước bên trái ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R- 007.15 bao gồm các vị trí: Chấn bùn bánh trước; thành bậc sàn lên xuống cabin; má lớp ngoài va chạm phù hợp với phần bên phải xe mô tô BKS 74D - 083.99 gồm các vị trí: Tay cầm lái; mặt ngoài giảm sóc phía sau; đầu mút tay phanh.*

Tại thời điểm xảy ra va chạm, xe ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R- 007.15 tác động so với xe mô tô BKS 74D1- 083.99 theo hướng từ sau tới trước trong trạng thái hai phương tiện chuyển động cùng chiều. Xe ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 kéo theo sơ mi rơ móc BKS 43R- 007.15 và xe mô tô BKS 74D1- 083.99 chuyển động theo hướng từ thành phố Đông Hà đến thị xã Quảng Trị.

2. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 kéo theo sơ mi rơ móoc BKS 43R- 007.15 với xe mô tô BKS 74D1- 083.99 trên hiện trường là: Khu vực đầu dấu vết số 3(được mô tả và ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) thuộc phần đường có hướng đi từ thành phố Đông Hà đến thị xã Quảng Trị”.

- Bản kết luận giám định số: 1068/KL-KTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

“1. Không tìm thấy dữ liệu hình ảnh, video liên quan vụ tai nạn giao thông trong thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.

2. Không tìm thấy dữ liệu về tốc độ và hành trình xe chạy tại thời điểm trước và trong khi xảy ra tai nạn trong thiết bị giám sát hành trình gửi đến giám định.”

Cáo trạng số: 03/CT-VKSTP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, truy tố Nguyễn Công B, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công B 12- 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Công B và Công ty TNHH TM HD đã bồi thường cho Nguyễn Thị C (là người đại diện hợp pháp người bị hại) số tiền: 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Nay, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 14 giờ 39 phút, ngày 28/9/2023, tại Km766+300 Quốc lộ 1A thuộc địa phận tiểu khu 2, thị trấn Ái Tử, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn

Công B (*có giấy phép lái xe theo quy định*) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 43C-033.80 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 43R- 007.15 tham gia giao thông đã thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước, gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Lê Thị H chết tại chỗ.

Tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...”*.

Tại khoản 11, Điều 5, Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

Trời mưa mặt đường trơn trượt...”.

Tại điểm a khoản 2, Điều 11, Thông tư số: 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ giao thông vận tải quy định:

“... Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60 km/h, người lái xe phải chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp với xe chạy liền trước xe của mình; khoảng cách này tùy thuộc vào mật độ phương tiện, tình hình giao thông thực tế để đảm bảo an toàn giao thông.”

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Công B đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 11, Điều 5 và điểm a khoản 2, Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; hậu quả làm bà Lê Thị H chết.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Công B về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Thương mại HĐ và bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 125.000.000 đồng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *“Người*

phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại”, “Thành khẩn khai báo” tại điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe và giáo dục, phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Nguyễn Công B và Công ty TNHH TM HĐ đã bồi thường cho Nguyễn Thị C (*là người đại diện hợp pháp người bị hại*) số tiền: 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*). Nay, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, truy tố đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản gồm:

- 01 (*một*) xe mô tô BKS 74D1-083.99, số loại SUPERDREAM, màu sơn nâu, số máy HA08E1627639, số khung RLHHA0807AY327602.

- 01 (*một*) xe ô tô đầu kéo BKS 43C- 033.80 nhãn hiệu FREIGHTLINER số khung 1FUJBCK07LZ42011, số máy 6067HV6E06R0937297 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 43R- 007.15 nhãn hiệu CICM số khung LZ1B23GE2D00100480.

- 01(*một*) bộ thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi camera màu đen, kích thước (15 x 12,5 x 4,5)cm, có kèm dây anten; Model: TMS-CAM2-NDD10, có mã số: 650994423, bên trong có gắn 01 thẻ nhớ và 02 thẻ sim.

- 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019550, mang tên Công ty TNHH TM Hoàng Đại, BKS 43C- 033.80.

- 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc số 000444, mang tên Công ty TNHH TM Hoàng Đại, BKS 43R- 007.15.

- 01 (*một*) giấy chứng nhận kiểm định số 1752082 của xe có biển đăng ký 43R-007.15.

- 01 (*một*) giấy chứng nhận kiểm định số 1752080 của xe có biển đăng ký 43C-033.80.

- 01 (*một*) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 006549 do Công an huyện Triệu Phong cấp ngày 10/3/2013 cho xe máy mang tên chủ sở hữu Lê Văn H với biển số đăng ký xe số 74D1-083.99.

- 01 (*một*) giấy phép lái xe số 480110481652, mang tên Nguyễn Công B, do Sở GTVT Đà Nẵng cấp ngày 01/7/2019.

- 01 (*một*) giấy phép lái xe hạng A1 số 450047007773 do Sở GTVT Quảng Trị cấp ngày 23/01/2017 mang tên Lê Văn H, sinh năm 1981 trú tại Hà Tây, Triệu An, Triệu Phong, Quảng Trị.

Thấy rằng, việc xử lý các vật chứng này là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công B, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: 15 (*mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (*ba mươi*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Công B cho UBND xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục bị cáo; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng UBND xã Đại Thắng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử: Bị cáo Nguyễn Công B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Tr.Phong;
- Công an huyện Tr.Phong;
- Chi cục THADS huyện Tr.Phong;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hùng